|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND TỈNH ĐỒNG NAI****SỞ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

 *Đồng Nai, ngày tháng 7 năm 2023*

**ĐỀ CƯƠNG ĐỀ ÁN**

**LẬP CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG VIỆC QUẢN LÝ NẠP LPG VÀO CHAI LPG TẠI TRẠM NẠP**

**THÔNG TIN CHUNG ĐỀ ÁN**

***- Tên đề án***: Lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp.

***- Cơ quan quản lý***: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Cơ quan chủ trì***: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

***- Đơn vị phối hợp***: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai

**PHẦN THỨ NHẤT
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ**

1. SỰ CẦN THIẾT

2. CƠ SỞ PHÁP LÝ

**PHẦN THỨ HAI**

**HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH LPG CHAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

1. HIỆN TRẠNG

2. ĐÁNH GIÁ CHUNG

**PHẦN THỨ BA**

**TRIỂN KHAI ÁP DỤNG VÀ QUẢN LÝ HỆ THỐNG SỐ HÓA VỀ NGUỒN GỐC LPG CHAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

I.MỤC TIÊU

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

III. KINH PHÍ

IV. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

KẾT LUẬN

**PHẦN THỨ NHẤT
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ**

**1. SỰ CẦN THIẾT**

Trong thời qua cũng như hiện nay trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã xảy ra các vấn đề chiếm dụng chai khí dầu mỏ hóa lỏng (Liquefied Petroleum Gas; viết tắt: LPG) trái phép, sang chiết LPG chai và vận chuyển không đúng quy cách, không đảm bảo yêu cầu quy chuẩn kỹ thuật,có nguy cơ cao gây ra cháy nổ, mất an toàn trong quá trình vận chuyển và sử dụng, ảnh hưởng xấu đến môi trường cũng như gây thiệt hại cho các doanh nghiệp, thương nhân sở hữu, kinh doanh LPG chân chính và gây thất thu thuế của nhà nước.

 Với tình trạng trên, các doanh nghiệp, thương nhân đang phải tự thực hiện việc lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin để theo dõi LPG chai, với các thông tin: chủ sở hữu, loại chai, số seri chai, hạn kiểm định, tên và địa chỉ thương nhân mua LPG chai, khách hàng sử dụng, ngày giao theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về quản lý kinh doanh khí. Tuy nhiên, việc ghi chép các thông tin nêu tên của các cơ sở kinh doanh LPG hầu như thực hiện thủ công gây mất nhiều thời gian và công sức. Đồng thời, Sở Công thương và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan gặp nhiều khó khăn trong việu kiểm tra thông tin, xác định nguồn gốc các LPG chai lưu thông trên thị trường và đến nay vẫn chưa có giải pháp công nghệ nào có thể quản lý, kiểm tra tính xác thực của từng LPG chai, cũng như quản lý thông tin sổ theo dõi điện tử của các đơn vị sản xuất và kinh doanh khí.

 Do đó, việc lập và triển khai thực hiện Đề án: “Lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp” nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước, phòng chống gian lận thương mại, cũng như tạo môi trường cho sự cạnh tranh lành mạnh giữa các đơn vị sản xuất, kinh doanh LPG chai, bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe của người tiêu dùng là rất cần thiết và cấp bách.

**2. CƠ SỞ PHÁP LÝ LẬP ĐỀ ÁN**

- Căn cứ Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Căn cứ Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính Phủ quy định xử phạt vị phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Căn cứ Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2019 của Thủy tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai áp dụng và quản hệ thống truy xuất nguồn gốc;

- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

- Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số;

- Căn cứ Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/03/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 của ngành công thương;

- Căn cứ Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2023.

**PHẦN THỨ HAI**

**HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH LPG CHAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

**1. HIỆN TRẠNG**

Về khí đốt, hiện trên địa bàn tỉnh có 09 kho chứa LPG (06 kho đầu mối và 03 kho tuyến sau), với 34 thương nhân kinh doanh mua bán khí và 20 trạm chiết nạp LPG vào chai, xe bồn và 518 cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ LPG chai được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Ngoài ra còn có 01 Xí nghiệp phân phối khí thấp áp Nhơn Trạch tại KCN Vinatex Tân Tạo, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch để phân phối khí cho các nhà máy sản xuất tại các KCN trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

**Hệ thống sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn tỉnh**

THƯƠNG NHÂN KINH DOANH MUA BÁN LPG CHAI, TỔNG ĐẠI LÝ

THƯƠNG NHÂN NHẬP KHẨU, XUẤT KHẨU LPG

TRẠM NẠP LPG VÀO CHAI

CỬA HÀNG BÁN LẺ LPG CHAI

**Thống kê trạm nạp LPG vào chai chai LPG trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên doanh nghiệp** | **Tên, địa chỉ trạm chiết nạp** | **Nhãn hàng hóa, thương hiệu** |
| 1 | Công ty TNHH Nam Việt Phát | ấp Trung Nghĩa, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc | VIMEXCO GAS |
| 2 | Công ty CP Dầu khí V-Gas  | Đường Châu Văn Lồng, p.Long Bình Tân, Tp.Biên Hòa | V-GAS; PICNIC GAS; PM GAS |
| 3 | Công ty TNHH Tấn Phước | QL 20, ấp 1, xã Phú Tân, huyện Định Quán, ĐN | Tấn Phước LPG |
| 4 | Công ty TNHH KHL Đại Phát | 1A, xa lộ Hà Nội, Tân Biên, Biên Hòa, ĐN | Gia Đình Gas, Vimexco Gas, Vinashin Gas, Origin Gas,PP-Gas. |
| 5 | Công ty TNHH Super Gas | Cảng Gò Dầu A, xã Phước Thái, huyện Long Thành | UNIQUE GAS |
| 6 | Công ty TNHH Sopet Gas One | ấp 2, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, ĐN | SOPET Gas One |
| 7 | Công ty CPKD khí Miền Nam – CN Đồng Nai | Cảng Gò Dầu A, xã Phước Thái, Long Thành, ĐN | PETROVIETNAM GAS |
| 8 | Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM | Số 249, QL51, xã Phước Tân, huyện Long Thành | SAIGON PETRO |
| 9 | Công ty TNHH Khí hóa lỏng Việt Nam – VT Gas – CN Đồng Nai | Cảng Đồng Nai, phường Long Bình Tân, Tp.BH, ĐN | VT-GAS |
| 10 | Công ty TNHH Gia Bảo | Km số 5, đường Xuân Tâm, Trảng Táo, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. | PETIMEX |
| 11 | Công ty cổ phần Gas Tấn Tài | ấp Tân Cang, xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai | VT-Gas, Giadinh Gas |
| 12 | Công ty TNHH Khí dầu mỏ hóa lỏng Betagas | Xa lộ Hà Nội, KP2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai | Betagas |
| 13 | Tổng Công ty khí Việt Nam-Công ty cổ phần-Kho LPG Gò Dầu | Cảng Gò Dầu A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. | PetroVietNam |
| 14 | Chi nhánh Công ty TNHH Hướng Minh | 20A ấp Tân Cang, xã Phước Tân, Biên Hòa, Đồng Nai | Sj.Petro, S.GAS |
| 15 | Công ty CP xăng dầu Tín Nghĩa | Quốc lộ 1A, ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, TX. Long Khánh, Đồng Nai | SaigonPetro – Gas SP |
| 16 | CN Công ty CP TMDV dầu khí Vũng Tàu tại Đồng Nai | ấp 1A, xã Phước Thái, H. Long Thành, ĐN | Vimexco Gas |
| 17 | Công ty TNHH Totalenergies LPG Việt Nam | Lô 3, KCN Gò Dầu, xã Phước Thái, Long Thành, Đồng Nai | Petronas Gas, Totalgaz, Elfgaz |
| 18 | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Gas Long Hải | xóm 4, tổ 30, ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai | V-Gas |
| 19 | DNTN TMDVSX Hồng Mộc | KCN ông Kèo, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch | H-Gas |
| 20 | Chi nhánh Công ty TNHH Gas Phoenix (Việt Nam) tại Gò Dầu (trước đây là Công ty TNHH Khí hóa lỏng Cội Nguồn)  | KCN Gò Dầu, huyện Long Thành | ORIGIN |

***(Theo số liệu của Sở Công Thương Tỉnh Đồng Nai năm 2023)***

**Bảng: Hệ thống cửa hàng bán lẻ LPG chai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Địa bàn** | **Số lượng cửa hàng bán lẻ LPG chai** |
| 1 | TP. Biên Hòa | 177 |
| 2 | TP. Long Khánh | 53 |
| 3 | Huyện Cẩm Mỹ | 16 |
| 4 | Huyện Định Quán | 44 |
| 5 | Huyện Long Thành | 25 |
| 6 | Huyện Nhơn Trạch | 58 |
| 7 | Huyện Tân Phú | 12 |
| 8 | Huyện Thống Nhất | 28 |
| 9 | Huyện Trảng Bom | 38 |
| 10 | Huyện Vĩnh Cửu | 46 |
| 11 | Huyện Xuân Lộc | 21 |
|  | **Tổng** | **518** |

**Phụ lục: Các kho chứa LPG trên địa bàn tỉnh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên kho/trạm** | **Địa phương** | **Quản lý đơn vị** | **Quy mô sứcchứa (tấn)** | **Quy môcảng(dwt)** | **Tổngdiện tíchđất (m2)** | **Đất còncó thểmở rộngkho (m2)** | **Phânloạitheotínhchấtkho** | **Vùngảnhhưởng** | **Tìnhtrạnghoạtđộng** | **Nămxâydựng** |
| 1 | Kho LPG Gò Dầu | Cảng Gò Dầu A,xã Phước Thái,H. Long Thành,Tỉnh Đồng Nai | Tổng Công tyKhí Việt Nam -CTCP | 4.000 | 10.000 | 10.740 | - | Kho đầumối | Đông Nam bộ | Hoạtđộng lâudài | 1991&1994&2007 |
| 2 | CN Công ty CPTM&DV Dầukhí Vũng Tàu tạiĐồng Nai | Cảng Gò Dầu A,xã Phước Thái,H. Long Thành,Tỉnh Đồng Nai | Công ty CPTM & DVDầu khí VũngTàu | 1.935  | 10.000  |  |  | Kho đầumối | Đông Nam bộ | Hoạtđộng lâudài | 2006 |
| 3  | Công ty TNHHSuper Gas | Cảng Gò Dầu A,xã Phước Thái,H. Long Thành,Tỉnh Đồng Nai | Công ty TNHHSuper Gas  | 900  | 5.000  | 12.000  |  | Kho tuyến sau | Đông Nam bộ | động lâu Hoạtdài | 2000 |
| 4  | Kho VT GasĐồng Nai | Số 1B-D3, KPBình Dương(trong khuôn viênCông ty CP CảngĐồng Nai),P.Long Bình Tân,B.Hòa, Đ.Nai | Công ty CPkinh doanh Khímiền Nam | 1.000  | 2.000  | 13.180  | -  | Kho tuyếnsau | ĐôngNam Bộ | Hoạtđộng lâudài | 1996&2005 |
| 5 | Công Ty CổPhần Dầu KhíVgas | Số 1Ạ/8 ChâuVăn Lồng, KhuPhố Long Điềm,P.Long Bình Tân,TP.Biên Hòa,Tỉnh Đồng Nai | Công ty CPDầu khí V-Gas  | 1.714  | 3.000  | 27.647  | 27.647  | Kho đầu mối  | ĐôngNam Bộ | Hoạtđộng lâu dài | Năm1996: 07(bảy) BồnNăm2000 :05 (năm)BồnNăm2005 :13 (mườiba) Bồn |
| 6  | Kho LPG Gò Dầu | Cảng Gò Dầu A,xã Phước Thái,H. Long Thành,tỉnh Đồng Nai | Công ty CPkinh doanh Khímiền Nam | 4.000  | 10.000  | 9.210  | -  | Kho đầumối | ĐôngNam Bộ | Hoạtđộng lâudài | 2009 |
| 7 | Nhà máy chiếtnạp khí hóa lỏngLPG Gò Dầu | Lô 3, KCN GòDầu, xã PhướcThái, H. LongThành, tỉnh ĐồngNai | Công ty TNHHTotalgaz ViệtNam | 3.000  | 6.500  | 38.226  |  | Kho đầumối | ĐôngNam Bộ | Hoạtđộng lâudài | 1995 |
| 8  | Công ty TNHHSopet Gas One | Ấp 2,xã Phước Khánh,H. Nhơn Trạch,tỉnh Đồng Nai | Công ty TNHHSopet Gas One  | 1.900  | 30.000  | 11.565  | 11.565  | Kho đầu mối  | ĐôngNam Bộ | động lâu Hoạtdài | 2006 |
| 9 | Kho cảng tổnghợp Hồng Mộc | KCN Ông Kèo ấp3, X. PhướcKhánh, H. NhơnTrạch, Tỉnh ĐồngNai | DNTN TMsản xuất HồngMộc | 1.200  | 5.000  | 46.704  |  | Kho tuyếnsau | ĐôngNam Bộ | Hoạtđộng lâudài | 2007 |

**Phụ lục:** Danh sách các thương nhân kinh doanh mua bán khí trên địa bàn tỉnh

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên doanh nghiệp** | **Địa chỉ** | **Ghi chú** |
| **I** | **TP Biên Hòa** |  |  |
| 1 | Công ty TNHH Khí dầu mỏ hóa lỏng Be Ta Gas | Số 01, khu phố 2, Xa Lộ Hà Nội, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai |  |
| 2 | Công ty Cổ phần Dầu khí Hồng Hà | Lô số 144, đường N1, ấp 4, Cụm Công nghiệp Gốm Sứ, xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai |  |
| 3 | Công ty Cổ phần Khí dầu mỏ hóa lỏng Tín Nghĩa | Số 95A, Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai |  |
| 4 | Công ty Cổ phần Gas Tấn Tài | Số 35/20, đường Thành Thái, ấp Tân Cang, xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa |  |
| 5 | Công ty TNHH TM DV Gas Việt Anh | Số 04/G9, khu phố 1, phường Long Bình Tân, TP Biên Hòa. |  |
| 6 | Công ty TNHH Khang Ngọc Phước | 163/240 Cách Mạng Tháng 8, phường Hòa Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai  |  |
| 7 | Công ty TNHH Khí hóa lỏng Đại Phát | Số 01A, xa lộ Hà Nội, KP 5B, P Tân Biên, TP Biên Hòa |  |
| 8 | Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Đồng Nai | Số 01, khu phố 2, Quốc lộ 1, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa |  |
| 9 | Công ty TNHH MTV Nga Bảo Anh | 95/1, khu phố 7, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa |  |
| 10 | Công ty TNHH Bảo Anh Gas | Số 4/1, KP 7, Quốc lộ 1, phường Tân Hòa, TP Biên Hòa |  |
| 11 | Công ty CP Dầu khí V Gas | Số 1A/8, đường Châu Văn Lồng, KP Long Điềm, phường Long Bình Tân, TP Biên Hòa |  |
| 12 | Công ty TNHH Toàn Năng Phát | 42D3, KP Bình Dương, phường Long Bình Tân, TP Biên Hòa |  |
| 13 | Công ty TNHH MTV Tấn Quyền Gas | 421/8, KP 5B, phường Tân Biên, TP Biên Hòa |  |
| 14 | Công ty TNHH Dầu khí Gia Đình | Số 10, KP 6, P. Tam Hiệp, TP Biên Hòa |  |
| 15 | Công ty Xăng dầu Đồng Nai | số 104, khu phố 2, đường Hà Huy Giáp, phường quyết Thắng |  |
| 16 | Công ty Cổ phần Năng lượng Vĩnh Phú | số 990 (tầng trệt), xa lộ Hà Nội, khu phố 2, phường Bình Đa |  |
| 17 | Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai | Số 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai |  |
| **II** | **TP Long Khánh** |   |  |
| 18 | Công ty TNHH Khánh Kim Hải | Số A101, KP1, phường Xuân Bình, TP Long Khánh |  |
| **III** | **Huyện Xuân Lộc** |   |  |
| 19 | Công ty TNHH Nam Việt Phát | Tổ 20, ấp Trung Nghĩa, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai |  |
| 20 | Công ty TNHH Gas Hoàng Phú | Số 3 , tổ 5, ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai |  |
| 21 | Công ty TNHH MTV TM Dầu khí hóa lỏng Điệp | Số 241, đường Hùng Vương, KP4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai |  |
| 22 | Công ty TNHH Lộc Phát Duy | Tổ 13, ấp Bình Xuân 1, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai |  |
| **IV** | **Huyện Vĩnh Cửu** |   |  |
| 23 | Công ty TNHH Vũ Tường Phát | Số 89A, tổ 2, ấp 6, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai |  |
| **V** | **Huyện Long Thành** |   |  |
| 24 | Công ty TNHH SOJITZ Việt Nam (Mua bán CNG qua đường ống) | KCN Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành |  |
| 25 | Công ty TNHH TM Khí dầu mỏ hóa lỏng Việt Úc | Đường Hoàng Minh Châu, Tổ 20, khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành,tỉnh Đồng Nai |  |
| 26 | Công ty TNHH kinh doanh khí hóa lỏng Minh Phát | Số 353, Ấp 5, xã Phước Bình, huyện Long Thành, Đồng Nai |  |
| 27 | Công ty TNHH MTV Dầu khí Ngọc An | Tổ 10, ấp Xóm Gò Bà Ký, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai |  |
| **VI** | **Huyện Nhơn Trạch** |   |  |
| 28 | Doanh nghiệp tư nhân Gas Hoàng Nhựt | Số 1596, Tổ 10, Ấp 2, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai |  |
| 29 | Chi nhánh Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp dầu khí Việt Nam - Xí nghiệp phân phối khí thấp áp Nhơn Trạch | Đường D3 - KCN Vinatex Tân Tạo, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai |  |
| 30 | Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nguồn Sáng Hưng | Số 2025 đường Phạm Thái Bường, tổ 39, ấp 2, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai |  |
| **VII** | **Huyện Định Quán** |   |  |
| 31 | Công ty TNHH Tấn Phước | Quốc lộ 20, tổ 01, xã Phú Tân, huyện Định Quán |  |
| 32 | Công ty TNHH Gas Trung Tín | Số 114, tổ 3, KP Hiệp Đồng, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán |  |
| **VIII** | **Huyện Trảng Bom** |   |  |
| 33 | Công ty TNHH MTV Thuận Hòa Phát Phát | Ấp Tân Hoa, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom |  |
| 34 | Công tyTNHH Thương mại Dịch vụ Gas Đồng Tiến. | tổ 4, ấp 4, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.  |  |

**2. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Hệ thống các thương nhân kinh doanh khí trên địa bàn tỉnh hiện nay đảm bảo việc cung cấp nguồn LPG chai (mua trong nước và nhập khẩu từ nước ngoài), chiết nạp và phân phối, cung ứng phục vụ cho sản xuất kinh doanh và nhu cầu đời sống nhân dân trong tỉnh.

Theo quy định của Nhà nước, kinh doanh khí là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nên các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai chỉ được phép hoạt động sau khi đã được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền (Bộ Công Thương, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện) cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện. Đồng thời, một trong những điều kiện cơ bản là phải đáp ứng các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy. Các cửa hàng bán lẻ LPG chai phải được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy và được nghiệm thu hệ thốngphòng cháy, chữa cháy trước khi tiến hành thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện. Tuy nhiên, hiện nay Sở Công Thương và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan gặp nhiều khó khăn trong việc kiểm tra thông tin, xác định nguồn gốc các LPG chai lưu thông trên thị trường và đặc biệt chưa có giải pháp công nghệ để quản lý, kiểm tra tính chính xác của từng LPG chai, cũng như quản lý thông tin sổ theo dõi điện tử của các thương nhân sản xuất và kinh doanh khí.Việc này dẫn đến một số doanh nghiệp chiếm dụng trái phép chai LPG, thủ đoạn cắt tai, mài vỏ, sơn lại chai LPG thành tài sản của mình, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây cháy nổ, đe dọa tính mạng người sử dụng. Đây là một hình thức cạnh tranh không lành mạnh trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng vốn đã tồn tại dai dẳng trong nhiều năm qua tại Tỉnh Đồng Nai cũng như nhiều địa phương trong cả nước, nhưng chưa có giải pháp quản lý có hiệu quả. Mặt khác, các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai phải thực hiện việc lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai, với các thông tin: *chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, tên và địa chỉ thương nhân mua LPG chai, khách hàng sử dụng, ngày giao nhận LPG chai* theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP. Việc lập sổ ghi chép của các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG trên chủ yếu được thực hiện thủ công gây mất nhiều thời gian, công sức, tiềm ẩn những sai sót và thông tin không trung thực.

Hiện nay, theo xu thế chung của thế giới, vấn đề chuyển đổi số được Chính phủ, các Bộ, ngành đặc biệt quan tâm và có nhiều cơ chế, chính sách để triển khai ở cơ quan quản lý nhà nước và hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số nhằm bắt kịp xu hướng của thời đại, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Bên cạnh đó, với sự quyết tâm cao của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện chuyển đổi số phục vụ quản lý nhà nước và truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa, nên việc phát triển một giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý hệ thống số hóa về LPG và truy xuất nguồn gốc LPG chai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp và phục vụ các cơ quan quản lý nhà nước là rất cần thiết.

Do đó, việc xây dựng và thực hiện Đề án “Lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp” nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước, phòng chống gian lận thương mại, cũng như tạo môi trườngcho sự cạnh tranh lành mạnh giữa các đơn vị sản xuất, kinh doanh LPG chai, bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe của người tiêu dùng là rất cần thiết và cấp bách.

**PHẦN THỨ BA**

**XÂY DỰNG, ÁP DỤNG VÀ QUẢN LÝ HỆ THỐNG SỐ HÓA VỀ NGUỒN GỐC LPG CHAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc số hóa, quản lý các hoạt động sản xuất, kinh doanh LPG chai vàhệ thống số hóa về LPG chai tại Trạm nạp, nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước, phòng chống gian lận thương mại và hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các đơn vị sản xuất, kinh doanh LPG chai, bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe của người tiêu dùng.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Xây dựng, triển khai và quản lý hệ thống số hóa dữ liệu về hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn gốc LPG chai trên địa bàn Tỉnh Đồng nai phục vụ cho công tác quản lý nhà nước của ngành Công Thương và các cơ quan có liên quan, như công tácthống kê, báo cáo, kiểm tra hoạt động kinh doanh, đấu tranh phòng chống gian lận thương mại, tệ nạn làm hàng giả, kinh doanh LPG chai không rõ nguồn gốc xuất xứ,vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, phòng chống cháy nổ, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe của người tiêu dùng.

- Hệ thống quản lý hệ số hóa dữ liệu có khả năng kết nối đồng bộ giữa hệ thống quản lý của Sở Công Thương đến Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các thương nhân sản xuất và kinh doanh khí nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong hoạt động chiết nạp, lưu trữ, vận chuyển, kinh doanh LPG chai, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh LPG chai.

- Tạo môi trường kinh doanh minh bạch, cạnh tranh bình đẳng giữa các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai. Phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời các hành vi chiếm dụng chai LPG trái phép, kinh doanh LPG chai không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ,…

- Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn Tỉnh Đồng nai trong việc lập sổ theo dõi hoặc lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai, giúp chủ động về kế hoạch đầu tư kinh doanh LPG chai, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh và đáp ứng yêu cầu quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Tận dụng tối đa hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, đảm bảo khả năng tích hợp đồng bộ với các thiết bị, phương tiện đã được trang bị, đảm bảo tính bảo mật, an toàn dữ liệu, vận hành dễ dàng và ổn định.

- Cung cấp các công cụ trực quan giúp cho việc quản trị và vận hành hệ thống một cách dễ dàng. Tốc độ truy cập xử lý nhanh, khả năng lưu trữ, xử lý hàng triệu bản ghi và cho phép hàng trăm lượt truy cập cùng lúc. Có khả năng mở rộng trong tương lai về số lượng người truy cập, khả năng tính toán và lượng lưu trữ.

- Thiết kế hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm tối ưu hóa, xác định các quan hệ thông tin, hệ thống hóa toàn bộ các trường thông tin đảm hợp với các đặc thù của ngành kinh doanh khí, bao quát đầy đủ các thông tin cần thiết đảm bảo phục vụ công tác quản lý hệ thống số hóa. Thống nhất, chuẩn hóa các tiêu chuẩn và tiêu chí để đảm bảo khả năng mở rộng, bổ sung các phần mềm nghiệp vụ, các module thành phần mà không cần phải thực hiện bổ sung và thiết kế lại hệ thống cơ sở dữ liệu và nền tảng công nghệ. Đồng thời đảm bảo tính đồng bộ và nhất quán trong việc lưu trữ, xử lý thông tin.

- Hệ thống có tỉnh mở, dễ dàng kết nối với hệ thống quản lý dữ liệu chung của tỉnh Đồng Nai và của Quốc gia, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý dữ liệu chung của tỉnh và Quốc gia trong chiến lược Chuyển đổi Số đến năm 2030.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Nhiệm vụ**

Xây dựng và thực hiện Đề án“Lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp” là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách hiện nay, nhằm tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh. Đồng thời, hỗ trợ hiệu quả giúp các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện việc số hóa dữ liệu thương nhân và số hóa cơ sở dữ liệu chai LPG dùng chung trên địa bàn tỉnh, giúp cho việc kiểm soát LPG chai lưu thông trên thị trường tỉnh được an toàn và minh bạch, phục vụcông tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh LPG chai.

Các nhiệm vụ cụ thể của đề án:

***1.1. Khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện việc lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai của các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn Tỉnh.***

***1.2. Nghiên cứu xây dựng nội dung và giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin để lập cơ sở dữ liệu điện tử phục vụ việc quản lý số hóa về nguồn gốc LPG chai.***

***1.3. Triển khai lấy ý kiến về nội dung đề án và giải pháp công nghệ trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý LPG chai trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai.***

***1.4. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án***“Lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp”để triển khai thực hiện.

Sở Công Thương chủ trì xây dựng đề án và phối hợp, tổ chức lấy ý kiến các ngành có liên quan: Sở Thông tin và truyền thông, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cơ quan Quản lý Thị trường, các thành phố, huyện và các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh LPG chai trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai.

***1.5. Triển khai áp dụng đề án, ứng dụng giải pháp công nghệ thông tin để quản lý hệ thống số hóa về nguồn gốc LPG chai đến các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai.***

Sở Công Thương chủ trì và phối hợp với các cơ quan có liên quan: Sở Thông tin Truyền thông, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cơ quan Quản lý Thị trường,… tổ chức triển khai thực hiện đề án.

***1.6. Đào tạo, truyền thông*** phổ biến đến các cơ quan quản lý nhà nước liên quan, các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và truyền thông đến người tiêu dùng để biết và tham gia hệ thống số hóa về nguồn gốc từng chai LPG, đảm bảo minh bạch thông tin, bảo vệ quyền lợi và an toàn cho người tiêu dùng sản phẩm chai LPG.

**2. Các giải pháp chủ yếu**

***2.1. Giải pháp quản lý, điều hành***

 Ban hành và thực hiện Quy chế quản lý, điều hành, theo dõi và cập nhật thông tin hệ thống “Lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp” phục vụ công tác quản lý nhà nước.

 Tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp, doanh nghiệp trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của đề án.

***2.2. Giải pháp công nghệ***

Hệ thống công nghệ được triển khai trên nền tảng công nghệ mới nhất như: Typescript, Deep learning, Big data …

- Hệ thống máy chủ được bảo mật tuyệt đối, đường truyền tốc độ cao giúp cho việc quản lý và truy xuất dữ liệu nhanh chóng và chính xác.

- Bằng giải pháp được triển khai, thông qua ứng dụng trên điện thoại di động (application), sẽ giúp các thương nhân: thương nhân sở hữu, thương nhân mua bán, cửa hàng bán lẻ chai LPG, số hóa được dữ liệu, quản lý được từng chai LPG từ khi sản xuất, đến trạm chiết, các đơn vị mua, thuê, đến hệ thống phân phối, bán lẻ và cho đến khi hồi lưu về nhà máy.

- Hệ thống các Thương nhân sở hữu, thương nhân mua bán, cửa hàng bán lẻ chai LPG có báo cáo thống kê, đáp ứng đúng mẫu theo sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi chai LPG trên ứng dụng điện thoại di động hoặc webclient.

- Cơ quan quản lý nhà nước có công cụ báo cáo, kiểm tra chính xác nguồn gốc xuất xứ nguồn gốc từng Thương nhân sở hữu, thương nhân mua bán, cửa hàng bán lẻ chai LPG, và quản lý thông qua sổ theo dõi điện tử cơ sở dữ liệu của tất cả các thương nhân thương nhân sở hữu, thương nhân mua bán, cửa hàng bán lẻ chai LPG trên địa bàn tỉnh Đồng nai.

- Người tiêu dung trên địa bàn toàn tỉnh có công cụ là ứng dụng trên điện thoại di động được truy xuất chính xác nguồn gốc từng chai LPG khi mua và sử dụng, đảm bảo quyền lợi tiêu dùng, an toàn năng lượng và quyền lợi bảo hiểm khi có sự cố cháy nổ khí xảy ra.

- Giúp cho thị trường kinh doanh chai LPG minh bạch hơn, vì lợi ích người dân, vì an toàn năng lượng, an toàn môi trường và nằm trong xu hướng chung của cả nước và thế giới.

**2.2.1 Mô hình về tổ chức cơ sở dữ liệu.**

***a) Cơ sở dữ liệu trung tâm.***

Là cơ sở dữ liệu được thiết kế đầy đủ các phân hệ nghiệp vụ, bao quát đầy đủ các trường thông tin, có khả năng lưu trữ thông tin về hoạt động quản lý kinh doanh khí của các Thương nhân là Thương nhân sở hữu, thương nhân chiết nạp, Thương nhân kinh doanh khí. Cơ sở dữ liệu này được đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu, nó đóng vai trò như kho dữ liệu lưu trữ gốc được tổng hợp từ nguồn dữ liệu cập nhật từ các địa phương và các thương nhân. Cơ sở dữ liệu này có một số đặc điểm sau:

- Là cơ sở dữ liệu trung tâm lưu trữ, khai thác, truy xuất của các cán bộ Sở Công Thương Tỉnh.

- Phân quyền truy cập cho từng đối tượng cụ thể theo nhiệm vụ và chức năng.

- Phân vùng cho từng Đơn vị tham gia vào hệ thống nhằm đảm bảo tính toàn vẹn và riêng biệt khi đồng bộ dữ liệu.

- Lưu trữ đầy đủ, sao lưu định kỳ cho phép tra cứu tìm kiếm thông tin trên toàn Tỉnh.

***b) Cơ sở dữ liệu sao lưu (dự phòng).***

Là bản sao lưu (Backup) của cơ sở dữ liệu chính (CSDL trung tâm) nhằm dự phòng cho cơ sở dữ liệu trung tâm. Nó giúp hệ thống khôi phục lại dữ liệu khi cơ sở dữ liệu trung tâm gặp sự cố (hỏng, mất, sai lệch…), điều này vừa đảm bảo an toàn dữ liệu vừa giúp việc đối soát dữ liệu khi có nhẫm lẫn hoặc xung đột, đảm bảo tính toàn vẹn và nguyên trạng của dữ liệu.

***c) Cơ sở dữ liệu trung gian.***

Là cơ sở dữ liệu đóng vai trò như một trạm trung chuyển trước khi dữ liệu giao tiếp với các nguồn dữ liệu khác, các dữ liệu trước khi cung cấp ra bên ngoài hoặc trước khi cập nhật vào cơ sở dữ liệu trung tâm đều được xử lý qua cơ sở dữ liệu trung gian nhằm mục đích giảm thiểu rủi ro khi xử lý trực tiếp trên cơ sở dữ liệu gốc, đồng thời đảm bảo khả năng thực thi khi chạy các ứng dụng, tránh và hạn chế tối đa việc mất dữ liệu, hơn thế nữa nó còn giúp cho công tác bảo mật được tốt hơn.

**

*Hình 1: Mô hình tổ chức cơ sở dữ liệu*

**d) Cơ sở dữ liệu của các Thương nhân.**

Là cơ sở dữ liệu từ các đơn vị khác như: thương nhân xuất, nhập khẩu khí; thương nhân kinh doanh mua bán khí; thương nhân kinh doanh dịch vụ cho thuê cảng xuất, nhập khẩu khí, bồn chứa khí, kho chứa LPG chai, phương tiện vận chuyển khí; trạm nạp, trạm cấp khí; cửa hàng bán lẻ LPG chai … các cơ sở dữ liệu này có thể giao tiếp (truyền/nhận) thông tin với cơ sở dữ liệu chung của Sở Công Thương Tỉnh.

**e) Dữ liệu Thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu/Thương nhân mua bán LPG**:

Các thương nhân kinh xuất nhập khẩu/Thương nhân mua bán LPG kết nối thông tin sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai bán cho thương nhân kinh doanh LPG khác hoặc khách hàng sử dụng vào cơ sở dữ liệu chung của Sở Công Thương. Tại sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải đảm báo đầy đủ các thông tin sau về LPG chai: chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, tên và địa chỉ thương nhân mua LPG chai, khách hàng sử dụng, ngày giao nhận LPG chai.



*Biểu mẫu 1: Biểu mẫu tham khảo thông tin về sổ theo dõi mua bán LPG chai của thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu/thương nhân mua bán LPG chai.*

***f. Dữ liệu Thương nhân có trạm nạp LPG vào chai.***

Thương nhân sở hữu trạm nạp LPG vào chai kết nối thông tin sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp vào cơ sở dữ liệu chung của Sở Công Thương. Tại sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải đảm bảo đầy đủ các thông tin sau về LPG chai: chủ sở hữu, loại chai, số lượng chai, số sê ri, hạn kiểm định trên chai, ngày nạp, ngày giao chai cho thương nhân thuê nạp.



*Biểu mẫu 2: Biểu mẫu tham khảo thông tin về sổ theo dõi nạp LPG vào chai của thương nhân sở hữu trạm nạp LPG vào chai.*

***g. Dữ liệu của Thương nhân có Cửa hàng bán lẻ LPG chai****.*

Thương nhân sở hữu cửa hàng bán lẻ LPG chai kết nối thông tin sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai trong việc bán tại cửa hàng vào cơ sở dữ liệu chung của Sở Công Thương. Tại sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải đảm bảo đầy đủ các thông tin sau về chai chứa: chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, nơi nhập chai chứa cho cửa hàng, ngày nhập, tên và địa chỉ khách hàng sử dụng, ngày giao chai cho khách hàng.



*Biểu mẫu 3: Biểu mẫu tham khảo thông tin về sổ theo mua bán LPG chai của thương nhân sở hữu cửa hàng bán lẻ LPG chai.*

**2.2.2 Hệ thống cơ sở dữ liệu và các phần mềm ứng dụng.**

***a) Hệ thống quản lý.***

- Hệ thống quản lý là kênh giao tiếp giữa các cơ sơ dữ liệu, các phần mềm ứng dụng, với người dùng là các cơ quan tổ chức, thương nhân và người dân. Cổng thông tin điện tử cung cấp giao diện tương tác cho phép các cá nhân truy cập vào các hệ thống thành phần. Nó đóng vai trò như một cửa ngõ truy cập vào hệ thống thông tin, cho phép một khối lượng lớn các thông tin sẵn có trên hệ thống, internet và các ứng dụng được tích hợp. Người dùng có thể khai thác mọi dịch vụ, thông tin báo cáo thống kê cần thiết trong phạm vi được phân quyền.

- Hệ thống quản lý sử dụng trên 2 nền tảng là ứng dụng trên điện thoại di động (application) và trên máy tính có kết nối internet (webclient).

***b) Ứng dụng trên điện thoại di động (Application)***

- Là ứng dụng trên điện thoại di động, được vận hành và sử dụng nội bộ trong Sở Công Thương Tỉnh, tổng hợp báo cáo dữ liệu các Thương nhân các Thương nhân sản xuất, xuất nhập khẩu, chiết nạp và kinh doanh LPG trên địa bàn Tỉnh

- Chuyên viên của Sở Công Thương được cấp tài khoản, có thể thông qua giao diện ứng dụng (hay còn gọi là application) mà truy cập và sử dụng các ứng dụng của một cách đơn giản thuận tiện.

- Khi cần các thông tin dữ liệu báo cáo thống kê tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh LPG, sổ theo dõi điện tử, có thể khai thác, chia sẻ, tìm kiếm, tra cứu, tổng hợp các thông tin.



Hình 2: Quản lý và Báo báo cáo thống kê trên Mobile App

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

***c) Hệ thống quản trị dữ liệu, báo cáo thống kê và thông tin trên Internet (webclient.***

- Là hệ thống ứng dụng trên giao diện máy tính kết nối internet (hay còn gọi là webclient), được vận hành và sử dụng nội bộ trong Sở Công Thương Tỉnh, tổng hợp báo cáo dữ liệu các Thương nhân sản xuất, xuất nhập khẩu, chiết nạp và kinh doanh LPG trên địa bàn Thành phố

- Các cán bộ trong Sở Công Thương được cấp tài khoản, có thể thông qua giao diện web mà truy cập và sử dụng các ứng dụng của một cách đơn giản thuận tiện.

- Khi cần các thông tin dữ liệu báo cáo thống kê tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh LPG, sổ theo dõi điện tử, có thể khai thác, chia sẻ, tìm kiếm, tra cứu, tổng hợp các thông tin và có thể xuất file báo cáo dữ liệu bằng bảng tính excel.

***d) Cơ sở dữ liệu và báo cáo thống kê thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn Tỉnh***

Cơ sở dữ liệu được cập nhật liên tục, báo cáo dữ liệu thống kê quản lý các Thương nhân xuất nhập khẩu, sản xuất, chiết nạp, thương nhân phân phối bán lẻ trên toàn địa bàn Tỉnh.

Báo cáo sổ theo dõi điện tử như mẫu theo quy định đã ban hành, và có thể truy xuất báo cáo bằng file excel



Hình 3: Quản lý và báo cáo thống kê trên web quản trị

**2.2.3 Mô tả về hạ tầng**

Dự án được tính toán thiết kế sử dụng những cách tiếp cận mới nhất của công nghệ hiện đại. Với giải pháp lưu trữ tập trung và một số phần mềm ứng dụng được trên môi trường mạng, hệ thống hoàn toàn có thể kế thừa được những cơ sở vật chất hạ tầng CNTT hiện có tại các đơn vị.



Hình 4: Hệ thống cơ sở hạ tầng: server, đường truyền, bảo mật

***a) Tận dụng thiết bị và hạ tầng sẵn có của Sở Thông tin và Truyền Thông của tỉnh.***

- Hệ thống lưu trữ dữ liệu dung lượng lớn: Đảm bảo lưu trữ tập trung toàn bộ cơ sở dữ liệu của lực lượng quản lý thị trường trên phạm vi Tỉnh ở hiện tại và trong những năm tới.

- Hệ thống máy chủ CSDL: cài đặt hệ quản trị CSDL về hệ thống cơ sở dữ liệu của lực lượng cũng như các CSDL thành phần khác của hệ thống.

- Hệ thống máy chủ ứng dụng: cài đặt các phần mềm ứng dụng phục vụ vận hành, xử lý, tính toán, truy xuất dữ liệu.

- Phần mềm hệ thống: đóng vai trò là các phần mềm nền của hệ thống như: hệ điều hành (Windows Server), hệ quản trị CSDL (MS SQL Server), các phần mềm điều khiển thiết bị, phần mềm quản trị và khôi phục dữ liệu cho hệ thống, phần mềm chống và diệt virus, phần mềm bảo mật...

***b) Tại các thương nhân sản xuất và kinh doanh khí trên địa bàn Tỉnh.***

- Tự trang bị giải pháp phần mềm theo quy chuẩn của Sở Công Thương Tỉnh, đảm bảo kết nối dữ liệu phù hợp với giải pháp số hóa, quản lý.

- Tự trang bị cơ sở hạ tầng kỹ thuật hoặc có thể đầu tư theo quy định hiện hành.

- Số hóa, quản lý chai LPG bằng số seri, đáp ứng yêu cầu có sổ theo dõi điện tử theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

**2.2.4 Thiết kế cơ sở dữ liệu, số hóa, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu**

- Thiết kế hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm tối ưu hóa, xác định các quan hệ thông tin, hệ thống hóa toàn bộ các trường thông tin đảm hợp với các đặc thù của ngành kinh doanh khí, bao quát đầy đủ các thông tin cần thiết đảm bảo phục vụ tốt các bài toán về quản lý và truy xuất nguồn gốc. Thống nhất, chuẩn hóa các tiêu chuẩn và tiêu chí để đảm bảo khả năng mở rộng, bổ sung các phần mềm nghiệp vụ, các module thành phần mà không cần phải thực hiện bổ sung và thiết kế lại hệ thống cơ sở dữ liệu và nền tảng công nghệ. Đồng thời đảm bảo tính đồng bộ và nhất quán trong việc lưu trữ, xử lý thông tin.

- Thực hiện việc chuẩn hóa để chuyển đổi (convert) toàn bộ dữ liệu trên các phần mềm hiện có ở các cơ quan đơn vị để lưu trữ tập trung vào hệ thống, đồng thời số hóa các thông tin về các cục quản lý thị trường địa phương, các thương nhân kinh doanh khí để cập nhật vào hệ thống nhằm sẵn sàng phục vụ các đối tượng sử dụng một cách thuận tiện. Trong đó ưu tiên số hóa tất cả các trường thông tin quan trọng để đảm bảo khả năng tìm kiếm chia sẻ thông tin trên diện rộng ngay khi hệ thống đi vào hoạt động.

**2.2.5 Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn được áp dụng**

Hệ thống phải đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật CNTT theo Thông tư số 01/2011/TT-BTTTT ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

***3.5.1 Tiêu chuẩn về quản trị, bảo mật và an toàn hệ thống***

- Hệ thống có khả năng phân quyền và giới hạn cấp độ truy cập cho các lớp người sử dụng khác nhau.

- Có nhật ký hệ thống (system log), ghi nhận ai đã làm gì và vào lúc nào; nhật ký ghi các sự kiện (event log) diễn ra trong toàn bộ hệ thống để phục vụ theo dõi, giám sát và có phương án nhanh nhất khi hệ thống gặp sự cố.

- Có cơ chế sao lưu và phục hồi dữ liệu; Cung cấp công cụ cho người quản trị thực hiện sao lưu định kỳ, sao lưu đột xuất. Cho phép phục hồi dữ liệu theo phiên bản lưu trữ khi có sự cố xảy ra.

- Cung cấp khả năng khai báo và điều chỉnh các phân hệ (module) nghiệp vụ.

- Ngoài việc phân quyền trên hệ thống, cần phải tích hợp với các hình thức bảo mật khác như bảo mật mạng, bảo mật đường truyền, bảo mật từ hệ quản trị CSDL.

***a) Tiêu chuẩn về truy cập thông tin***

- Chuẩn nội dung webclient: Sử dụng công nghệ ReactJS theo mô hình MVC.

- Nền tảng phát triển ứng dụng: Web bằng công nghệ ReactJS, App bằng công nghệ React native.

- Chuẩn về truyền dữ liệu, trao đổi thông tin: https.

- Giao diện người dùng: Webclient, Application.

- Chuẩn an toàn bảo mật lớp ứng dụng: ssl.

- Chuẩn hạ tầng để quản lý thiết bị lớp ứng dụng:cloud server.

- Bộ ký tự và mã hóa cho tiếng Việt: Unicode.

***b) Tiêu chuẩn về thiết kế.***

- Hệ thống cần tuân thủ các chuẩn về thiết kế ứng dụng theo mô hình kiến trúc hướng dịch vụ - SOA (Service Oriented Architecture).

- Sử dụng mô hình kiến trúc ứng dụng 3 lớp, hướng tới mô hình tương lai: xử lý tập trung dữ liệu tại Trung tâm.

**2.2.6. Yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế.**

Hệ thống cần thỏa mãn các yêu cầu về thiết kế như sau:

- Đề xuất đầy đủ các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng công nghệ, phần mềm hệ thống và yêu cầu về kết nối.

- Đảm bảo hiệu năng về xử lý, tính toán và lưu trữ.

- Đảm bảo an toàn hệ thống.

- Đảm bảo khả năng kết nối và trao đổi dữ liệu với các thiết bị ngoại vi.

- Có các yếu tố nhằm nâng cao hệ số an toàn, khả năng sẵn sàng hoạt động thường xuyên liên tục.

- Đề xuất kế hoạch, nội dung đào tạo, tập huấn để các cán bộ có thể sử dụng tốt, phát huy hết sức mạnh của hệ thống CSDL.

- Xây dựng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về mặt kỹ thuật sẽ áp dụng khi triển khai.

- Đưa ra các yêu cầu tác động về môi trường, độ phức tạp trong việc triển khai hệ thống.

**2.2.7. Yêu cầu đối với hạ tầng kỹ thuật**

Về hạ tầng kỹ thuật, để thực hiện triển khai được hệ thống đòi hỏi phải có hạ tầng kỹ thuật phù hợp đảm bảo đầy đủ các yếu tố cơ bản sau:

- Có hệ thống mạng WAN/LAN thông suốt để đáp ứng việc kết nối, truy cập ứng dụng từ các Thương nhân.

- Có máy chủ đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ độc lập: Webclient, ứng dụng (application) trên điện thoại, quản lý CSDL, sao lưu (backup) dữ liệu....

- Có hệ thống lưu trữ để sao lưu đảm bảo an toàn dữ liệu.

- Có hệ thống bảo mật để thực thi việc thiết lập các vùng làm việc phù hợp với các lớp triển khai ứng dụng; lớp công cộng (Webclient), lớp ứng dụng (Application), lớp CSDL (Database).

- Đảm bảo có đầy đủ các môi trường phù hợp về hệ điều hành, phần mềm hệ thống, phần mềm quản trị CSDL.

- Có các trang thiết bị và máy móc phù hợp nhằm hỗ trợ tối đa công tác số hóa và cập nhật dữ liệu, đảm bảo chính xác và nhanh chóng.

**2.2.8. Yêu cầu về thiết bị (nếu có).**

Lựa chọn các trang thiết bị máy móc (máy chủ, máy trạm, điện thoại…) tiên tiến, đảm bảo năng lực xử lý, hoạt động bền bỉ.

**2.2.9. Mô tả yêu cầu kỹ thuật cần đáp ứng của phần mềm.**

Hệ thống các phần mềm ứng dụng được phát triển dựa trên các tiêu chuẩn công nghệ mới và phổ biến nhất, đảm bảo hệ thống tích hợp dữ liệu lớn, phù hợp với điều kiện về nguồn nhân lực quản lý, về nguồn kinh phí phục vụ duy trì sự hoạt động ổn định của hệ thống:

- Hệ điều hành:Windows Server 2016.

- Ngôn ngữ lập trình: Web bằng công nghệ ReactJS, App bằng công nghệ React native, Api bằng Nodejs.

- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu: MongoDB.

- Chuẩn Tiếng Việt: Unicode TCVN 6909:2001 ở cả ba mức biểu diễn, lưu trữ và trao đổi.

- Chuẩn trao đổi dữ liệu: Web service.

Các phần mềm được trang bị trong hệ thống phải thoả mãn những yêu cầu về nội dung và công nghệ sau đây:

| **STT** | **Tính năng kỹ thuật** |
| --- | --- |
|  | **Yêu cầu chung** |
|  | Giao diện thân thiện, dễ sử dụng, phù hợp với trình độ người dùng phổ thông. |
|  | Phần mềm hoạt động đồng bộ, thông suốt, ổn định. Đáp ứng số lượng truy cập và truy xuất thông tin (hàng trăm lượt đồng thời) và nhiều người dùng cùng khai thác thông tin tại cùng một thời điểm. |
|  | Cho phép cài đặt theo mô hình máy chủ ứng dụng và máy chủ cơ sở dữ liệu. |
|  | Cho phép cài đặt theo mô hình máy chủ chính và máy chủ dự phòng. |
|  | Cho phép cài đặt trong hệ thống mạng có phân vùng bảo mật nhiều lớp. |
|  | Hỗ trợ truy nhập JWT (JSON Web Token) và được sử dụng chung cho toàn bộ các phân hệ. |
|  | **Yêu cầu về lưu trữ** |
|  | Cơ sở dữ liệu phải có khả năng lưu trữ với dung lượng lớn, trong thời gian dài. |
|  | Cơ sở dữ liệu phải được thiết kế theo mô hình cơ sở dữ liệu quan hệ, có ràng buộc chặt chẽ để đảm bảo sự toàn vẹn, logic và chuẩn tắc của dữ liệu. |
|  | Hệ thống được sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu MongoDB để phù hợp với hạ tầng hiện tại, đồng thời thuận tiện cho việc quản lý và mở rộng sau này. |
|  | Có khả năng lưu trữ được nhiều định dạng dữ liệu khác nhau như dữ liệu có cấu trúc, dữ liệu phi cấu trúc dưới dạng tệp gắn kèm (dữ liệu tệp văn bản, dữ liệu phim, ảnh, âm thanh…). |
|  | Các tài khoản được sử dụng để truy cập vào cơ sở dữ liệu chỉ được cấp quyền giới hạn ở mức độ tối thiểu và được kiểm soát chặt chẽ để tránh việc thay đổi nội dung ngoài ý muốn. |
|  | Cho phép tìm kiếm toàn văn (full text search) trong toàn bộ CSDL. Khuyến nghị cả trong các tệp gắn kèm. |
|  | Dữ liệu lưu trữ theo chuẩn ký tự Unicode. |
|  | **Yêu cầu về giao diện** |
|  | Tương thích với các trình duyệt thông dụng: Internet Explorer, Firefox, Opera, Google Chrome, Safari... |
|  | Giao diện HTML phải tương thích với chuẩn XHTML 1.0 và CSS 3.0 |
|  | Hỗ trợ hiển thị tiếng Việt theo chuẩn Unicode. |
|  | Tuân thủ các quy định về chuẩn nội dung web, các định dạng văn bản, các định dạng hình ảnh theo Thông tư số 01/2011/TT-BTTTT. |
|  | Giao diện của phần mềm phải có trợ giúp, hướng dẫn sử dụng, chỉ dẫn (chú thích) rõ ràng cho các các chức năng phức tạp |
|  | **Yêu cầu về kết nối thiết bị** |
|  | Cho phép có khả năng kết nối với máy quét, máy in, thiết bị đọc, in mã số seri…, thiết bị ngoại vi khác để phục vụ việc tra cứu hồ sơ theo chuẩn định dạng mã số seri, số hóa tài liệu. |
|  | **Yêu cầu về an toàn bảo mật** |
|  | Đáp ứng khả năng an toàn, bảo mật theo nhiều mức: mức mạng, mức xác thực người sử dụng, mức chức năng phần mềm, mức CSDL; Có chức năng cho phép chọn người sử dụng hoặc nhóm người sử dụng từ tập hợp người sử dụng của hệ thống để thực hiện phân quyền các chức năng của phần mềm như: cho phép chỉ xem; cho phép thực hiện thống kê báo cáo, và có thể xuất file excel … |
|  | Mật khẩu truy cập phải được mã hoá khi lưu trữ vào trong cơ sở dữ liệu. |
|  | Chỉ những người dùng được phân quyền mới có khả năng truy cập đến những dữ liệu quan trọng, dữ liệu có tính bảo mật cao. |
|  | Chỉ người quản trị mới có khả năng thay đổi cấu hình và các tham số của phần mềm. |
|  | Phần mềm phải tránh được các lỗi tấn công phổ biến như: Password attack, DDOS, SQL Injection. |
|  | Cho phép tự động cập nhật các sự kiện (event log) diễn ra trong toàn bộ hệ thống để phục vụ theo dõi, giám sát và có cơ chế tự cảnh báo các lỗi phát sinh trong quá trình vận hành của hệ thống. |
|  | **Yêu cầu về trao đổi, tích hợp** |
|  | Cung cấp các dữ liệu đầu ra theo chuẩn XML để phục vụ công tác lập báo cáo theo quy định hiện hành, theo quy định nội bộ của đơn vị, đồng thời cung cấp dữ liệu theo các khuôn dạng thống nhất phục vụ quy trình trao đổi thông tin với các hệ thống khác. Cấu trúc dữ liệu của tệp XML được xác định tùy thuộc vào nhu cầu trao đổi thông tin của các hệ thống. |
|  | Đảm bảo nguyên tắc cung cấp dữ liệu đầu ra cho các hệ thống thông tin khác và chấp nhận đầu vào từ các hệ thống thông tin khác theo chuẩn XML để phục vụ quá trình trao đổi thông tin. |
|  | **Yêu cầu về khai thác, vận hành** |
|  | Phần mềm phải được thiết kế tối ưu để cho tốc độ thực thi nhanh nhất. Có khả năng xử lý được khi có số lượng lớn người dùng truy cập đồng thời. Thời gian tối đa đáp ứng của phần mềm kể từ khi có yêu cầu trong các tác vụ phải dưới 10 giây, thời gian đáp ứng trung bình phải đạt là 5 giây. |
|  | Phần mềm phải có khả năng hoạt động liên tục với độ ổn định cao, tối đa hóa khả năng cảnh báo nguy cơ và khả năng tự khắc phục lỗi. Ghi nhật ký lỗi để người quản trị theo dõi và phân tích. Cho phép vận hành 24/7. |
|  | Cho phép sao lưu dữ liệu định kỳ và đột xuất. |
|  | Cho phép phục hồi dữ liệu khi hệ thống gặp sự cố. |
|  | Cung cấp các báo cáo khai thác, vận hành hệ thống. |
|  | Cho phép định nghĩa và quản trị quy trình tiếp nhận thông tin, luân chuyển thông tin, giải quyết, xử lý và trả kết quả cho yêu cầu.  |
|  | Cho phép định nghĩa và quản trị mẫu biểu thống kê báo cáo. |
|  | **Các yêu cầu khác** |
|  | Thiết kế hệ thống tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của kiến trúc hướng dịch vụ SOA (Service Oriented Architecture). |
|  | Cho phép cài đặt và vận hành tốt trên nhiều môi trường hệ điều hành nền cơ bản như Windows, Linux, Unix, iOS, Android. |
|  | Thiết kế, xây dựng và khai thác CSDL sử dụng ngôn ngữ MongoDB. |
|  | Cho phép theo dõi, giám sát việc sử dụng tài nguyên hệ thống. |
|  | Cho phép tra cứu tình trạng thông tin qua điện thoại thông minh (smart phone) và các phương tiện truy cập thông tin có hỗ trợ kết nối Internet. |
|  | Khả năng tạo các báo cáo tổng hợp một cách nhanh chóng và chính xác, tiện dụng, hệ thống báo cáo có thể kết xuất ra các định dạng căn bản như: XLS, XLSX, PDF, XML… cung cấp công cụ mạnh hỗ trợ việc kết nối, truy xuất thông tin từ nhiều tỉnh thành, nhiều thương nhân kinh doanh khí trên toàn quốc phục vụ phối hợp tác nghiệp, chia sẻ trao đổi thông tin. |
|  | Có thể tổng hợp dữ liệu từ các đơn vị gửi lên, cung cấp cơ chế đồng bộ dữ liệu giữa các đơn vị sử dụng. |
|  | Cung cấp chức năng làm mới dữ liệu - cập nhật thông tin mới nhất |
|  | Dễ triển khai cài đặt, dễ quản trị và bảo trì hệ thống. |
|  | Hệ thống là mở nhằm hỗ trợ khả năng liên kết các hệ thống thông tin bên ngoài khác. |
|  | Nhà cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và bảo hành hệ thống sau khi chuyển giao. |

***2.3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính***

Lồng ghép đề án với các chương trình, đề án, dự án về chính quyền điện tử, số hóa,…của Tỉnh Đồng Nai để bố trí kinh phí hỗ trợ thực hiện đề án từ ngân sách nhà nước. Đồng thời, huy động tài chính của các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh chai LPG tham gia đề án, với việc bố trí kinh phí thực hiện các giải pháp số hóa, quản lý và truy xuất nguồn gốc chai LPG. Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính thực hiện đề án.

***2.4. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực***

 - Tổ chức đào tạo, tập huấn, cập nhật thông tin cho cán bộ, kỹ thuật viên các cơ quan nhà nước để phục vụ cho quản lý, điều hành, thực hiện đề án.

 - Hỗ trợ đào tạo cho đội ngũ quản lý, nhân viên kinh doanh, các đại lý LPG về quản lý và công nghệ truy xuất nguồn gốc chai LPG .

***2.5. Giải pháp thông tin, tuyên truyền***

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, doanh nghiệp và người dân về các quy định của Nhà nước về an toàn phòng chống cháy nổ trong kinh doanh, lưu thông và sử dụng chai LPG, ứng dụng công nghệ số hóa hệ thống quản lý nguồn gốc chai LPG .

 Các hình thức thông tin tuyên truyền: Trên các phương tiện thông tin đại chúng (đài phát thanh-truyền hình, báo giấy, báo mạng, website,…), không gian mạng xã hội (tin nhắn, zalo, facebook,…).

**III. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

Do dự án lần đầu tiên được triển khai và thực hiện trên diện rộng, để đảm bảo được công tác quản lý, giám sát toàn bộ quá trình triển khai đề án và chất lượng công trình, dự án được thực hiện theo các bước đây:

* Lập, phê duyệt, thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi
* Khảo sát, lấy ý kiến
* Mô tả phân tích thiết kế hệ thống
* Thiết kế cơ sở dữ liệu và xây dựng các phần mềm ứng dụng
* Cài đặt, tích hợp hệ thống.
* Đào tạo chuyển giao công nghệ
* Truyền thông tới địa phương, doanh nghiệp và người dân

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Công việc** | **Mô tả/Kết quả** | **Thời gian** |
| 1 | Lập, phê duyệt, thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi | Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt | 2 tuần (tháng 3 năm 2023) |
| 2 | Khảo sát, lấy ý kiến |  | 2 tuần (tháng 4 năm 2023) |
| 3 | Mô tả phân tích thiết kế hệ thống  |  | 4 tuần (tháng 4 và tháng 5 năm 2023) |
| 4 | Thực hiện các thủ tục đấu thầu | Lựa chọn được nhà thầu thực hiện | 4 tuần (tháng 5 năm 2023) |
| 5 | Thiết kế cơ sở dữ liệu và xây dựng các phần mềm ứng dụng |  | 03 tháng (tháng 6,7,8 năm 2023) |
| 6 | Triển khai phần mềm, đào tạo chuyển giao công nghệ… | Triển khai tại địa phương  | Tháng 10 năm 2023  |
| 7 | Nghiệm thu dự án |  | Tháng 11 năm 2023 |
| 8 | Bảo hành hỗ trợ kỹ thuật |  | 12 tháng |

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Đề án được sử dụng từ nguồn vốn của nhà nước theo nhiệm vụ đề án Công nghệ thông tin của Sở Công thương năm 2023 thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể:

- Tổ chức Hội thảo, phổ biến triển khai, lấy ý kiến thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai.

- Chọn đơn vị thực hiện Giải pháp công nghệ ứng trên nền tảng ứng dụng trên điện thoại di động (application).

- Chọn đơn vị thực hiện Giải pháp công nghệ trên nền tảng webclient.

- Chọn đơn vị thực hiện Hệ thống quản lý dữ liệu: Cơ sở dữ liệu chung, hệ thống kết nối API với Doanh nghiệp, Hệ thống API cho các Doanh nghiệp khai báo dữ liệu.

- Đào tạo, triển khai và truyền thông tới các đối tượng tham gia đề án và toàn xã hội.

- Chọn đơn vị thực hiện phối hợp vận hành, quản trị, duy trì hoạt động hệ thống

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Công Thương**

Là cơ quan đầu mối chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành và đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện Đề án “Lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp”, cụ thể:

- Công bố, phổ biến Đề án đến các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, làm căn cứ nghiên cứu, xây dựng cở sở dữ liệu trong quản lý, theo dõi LPG chai đảm bảo thông tin kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu chung của Tỉnh.

- Tổ chức truyền thông, hướng dẫn người dân trên địa bàn Tỉnh sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý nguồn gốc LPG chai. Công khai thông tin các thương nhân kinh doanh LPG chai tham gia Đề án trên cổng thông tin của Sở

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa và các huyện tuyên truyền, vận động người dân tham gia truy xuất chai LPG, tạo sự ủng hộ của xã hội góp phần tích cực trong công tác triển khai đề án.

- Phối hợp với Cục Quản lý thị trường của tỉnh, Công an tỉnh, các huyện, Ủy ban nhân dân thành phố và các huyện tổ chức kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh LPG chai trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh kết quả triển khai thực hiện, tổng hợp và đề xuất các giải pháp kịp thời xử lý ngay các vướng mắc trong quá trình triển khai và hoàn thiện đề án.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng cở sở lưu trữ dữ liệu hoạt động kinh doanh LPG chai trên địa bàn Tỉnh sẵn sàng kế hoạch giải pháp công nghệ để kết nối và vận hành với công cuộc chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai.

- Đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh khen thưởng các cá nhân, cơ quan, đơn vị tích cực tham gia và thực hiện có hiệu quả Đề án.

**2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và chương trình Chuyển đổi số.

- Phối hợp Sở Công Thương trong việc hoàn thiện Đề án trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp Sở Công Thương trong đề xuất các phương án thực hiện việc số hóa dữ liệu về nguồn gốc LPG chaivà tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông sử dụng hệ thống số hóa về nguồn gốc LPG chai.

- Hỗ trợ Sở Công Thương trong các giải pháp công nghệ trên nền tảng App, Webclient và Hệ thống trang thiết bị: server, đường truyền.

- Phối hợp Sở Công Thương xây dựng phần mềm quản lý và website sử dụng hệ thống số hóa về nguồn gốc LPG chai; gửi thư điện tử (email) tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện số hóa về nguồn gốc LPG chai đến tổ chức, cá nhân cư trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**3. Sở Tài chính**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí dự toán kinh phí để triển khai thực hiện Đề án.

- Theo dõi, giám sát diễn biến giá cả thị trường bán lẻ LPG chai, tổ chức kiểm tra hoạt động niêm yết giá và bán theo giá niêm yết của các thương nhân tham gia Đề án.

**4. Công an Tỉnh**

- Phối hợp Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh LPG chai theo thẩm quyền.

- Phối hợp tuyên truyền pháp luật về an toàn trong kinh doanh LPG chai.

**5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp Sở Công Thương trong đề xuất các phương án xây dựng và quản lý hệ thống số hóa về nguồn gốc LPG chai sẵn sàng cho việc áp dụng truy xuất nguồn gốc LPG chai sau này.

**6. Cục Quản lý thị trường**

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động vận chuyển, chiết nạp, lưu trữ, kinh doanh và sử dụng chai LPG không có hóa đơn, chứng từ, không có sổ theo dõi điện tử, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không nhãn mác trên địa bàn tỉnh.

**7. Ủy ban nhân dân thành phố Biên hòa, Long Khánh và các huyện**

- Phối hợp Sở Công Thương và các Sở, ngành chức năng tổ chức thực hiện Đề án, triển khai đồng bộ đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các tổ chức xã hội, đoàn thể tham gia tích cực và tuyên truyền, vận động các thương nhân sản xuất, kinh doanh LPG chai trên địa bàn tham gia thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp các ban, ngành chức năng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý triệt để các địa điểm sang chiết, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng LPG chai trái phép trên địa bàn quản lý.

**8. Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh mua bán LPG chai**

- Chủ động nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hoạt động kinh doanh LPG chai.

- Kết nối thông tin, cơ sở dữ liệu LPG chai với công thông tin, cở sở dữ liệu chung của Thành phố đảm bảo đầy đủ các thông tin đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc trong việc thực hiện Đề án.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh LPG và LPG chai.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan trong quản lý hệ phân phối LPG chai trực thuộc. Hỗ trợ các thương nhân thuộc hệ thống trong việc ứng công nghệ thông tin lập sổ theo dõi LPG chai.

- Định kỳ và đột xuất báo cáo Sở Công Thương tình hình hoạt động kinh doanh LPG và LPG chai .

**KẾT LUẬN**

Đề án được thông qua và phê duyệt, thực hiện sẽ thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước các hoạt động sản xuất, kinh doanh LPG chai và hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các đơn vị sản xuất, kinh doanh LPG chai, bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe của người tiêu dùng.

Sở Công Thương kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt đề án “Lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp” để triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐỒNG NAI** |
|  |  |